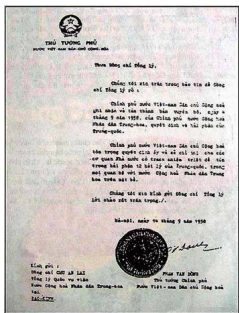


Tác Giả: Lê Văn C ng
Thứ Năm, 21 Tháng 7 Năm 2011 20:46

S d ng công hàm c a c Th t ng Ph m Văn Đ ng làm b ng ch ng, Trung Quốc đã b c l ó đi m y u t o c h i cho Vi t Nam đòi l i qu n đ o Hoàng Sa – Tr ng Sa



Công hàm c a Th t ng Vi t Nam Dân ch C ng hòa Ph m Văn Đ ng g i cho Th t ng C ng hòa Nhân dân Trung Hoa Chu Ân Lai năm 1958

Phân tích s vi c chính quy n Trung Quốc (TQ) s d ng công hàm năm 1958 c a c Th t ng Ph m Văn Đ ng (TT PVĐ) làm b ng ch ng ch ng minh chính Vi t Nam (VN) cũng tán đ ng Hoàng Sa và Tr ng Sa (HS–TS) thu c ch quy n “không th tranh cãi” c a TQ, chúng ta th y rõ ý đ thâm hi m, tinh vi nh ng c c k xu n ng c c a chính quy n TQ.

Ý đ thâm hi m, tinh vi nh ng c c k xu n ng c c a chính quy n TQ khi s d ng công hàm năm 1958 c a c TT PVĐ làm ch ng c ch t nó đã l ra vi c TQ không h có b t c b ng ch ng l ch s nào ch ng minh qu n đ o HS-TS thu c ch quy n c a mình, nên bu c ph i s d ng công hàm năm 1958 c a TT PVĐ và h v ng d a vào cái phao lý thuy t Estoppel đã có thông l áp d ng t i toà án qu c t . Đ i ý lý thuy t Estoppel phán xét r ng: Anh không th nói hai l i trái ng c nhau, tr c đây anh đã tuyên b m nh đ t y là c a tôi, thì nay anh không đ c phép tuyên b ng c l i m nh đ t đó là c a anh. Tr c đây TT PVĐ c a VN đã tán đ ng,

công nhận HS-TS thuộc chủ quyền của TQ thì nay VN không được phép nói ngược lại. Lại nói ngược lại của VN không có giá trị.

Lý thuyết Estoppel có giá trị áp dụng khi nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (CHXHCNVN) và nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (VNDCCH) là một. Điều này có thể làm cho các nhà lãnh đạo nước CHXHCNVN lúng túng, không biết nên xử lý thế nào! Nếu phải đứng trước VNDCCH không phải là nước CHXHCNVN thì không được, vì không đúng với lịch sử. Nhưng nếu công nhận nước VNDCCH và nước CHXHCNVN là một thì lại sa vào bẫy, lý thuyết Estoppel lập tức có giá trị áp dụng, VN sẽ đuối lý không cãi được trước Tòa án Quốc tế.

Có thể vì vậy Bộ Ngoại giao và Chính phủ Việt Nam đành phải “ngậm hột thối”, gây sự cố để hèn không trả lại Kiên nghị của 18 vạn nhân sĩ trí thức vào ngày 13/7/2011 vừa qua, trong đó có một quan đại diện của chính phủ VN đi với công hàm năm 1958 của TT PVĐ.

Nếu đúng với lý do như trên chủ không phải vì lý do nào khác thì 18 vạn nhân sĩ trí thức gọi Kiên nghị cũng sẽ thông cảm và huy động những tài trí đang ở nòng trong nhân dân mách nước, trợ giúp.

Việc chính quyền TQ đang gây hấn, lấn chiếm thêm biển đông thuộc lãnh hải VN ngày càng trầm trọng, nóng bỏng cần phải khẩn trương giải quyết. May thay! Vấn đề “ngậm hột thối” khi đi chửi với thuyết Estoppel và công hàm năm 1958 của TT PVĐ đã được một ông tên danh nào đó đề cập tới. Ông tên danh phân tích tình hình và lý luận rõ ràng:

Không hiểu sao chính quyền VN cứ lo sợ hãi huyấn, sợ không có chuyện xảy ra chiến tranh, xung đột đổ máu nào đâu nước Việt Nam cả đảng hoàng yêu cầu TQ đừng ngay việc gây hấn và phải trả lại những vùng biển đã chiếm thêm quần đảo Hoàng Sa năm 1974 và Trường Sa năm 1988. Bởi lẽ nước TQ gây sự, động đậy VN, động nghĩa với việc TQ lộ rõ bề mặt bá quyền muốn làm bá chủ thế giới, sẽ động đậy toàn thế các nước yêu chuộng hòa bình và công lý trên thế giới ngay. Một cuộc chiến tranh bùng nổ, một bên đứng đầu là TQ và một bên là toàn thế thế giới bao gồm cho là phải và sẽ công bằng. Chính quyền của ng sẽ n cai trị nước CHND Trung Hoa chủ chủ nhân sẽ sụp đổ, lãnh đạo TQ hiện nay đã trí khôn để nhận ra điều đó và cũng không muốn đi vào đó xảy ra. Việt Nam hiện nay đang ở thế vô cùng thụ động bị đòi lại những vùng biển mà TQ đã chiếm đoạt. Đòi lại quần đảo HS-TS thuộc chủ quyền của VN đã bắt TQ chiếm đoạt năm 1974 và 1988 bằng cách nào? Rồi đến giải, chính phủ Việt Nam cả thế thế và công quyền yêu cầu phía TQ phải rút hết người và các phương tiện từ các quần đảo HS-TS trong vòng 1 tháng để chính quyền VN tiếp quản. Nếu phía TQ không đồng ý hoặc cố ý trì hoãn thì bước lòng

chính phủ VN phải đưa ra toà án Liên Hiệp Quốc phân xử.

Nếu đưa ra toà án Liên Hiệp Quốc, chắc chắn TQ sẽ thua kiện, vì TQ không có bằng chứng lịch sử nào chứng minh quần đảo HS-TS thuộc chủ quyền của TQ. TQ chỉ dựa vào cái công hàm năm 1958 và thuyết Estoppel. Cái công hàm năm 1958 và thuyết Estoppel đã được hoá giải không thể áp dụng bằng lập luận:

Bất cứ nước nào trên thế giới, chính phủ nước đó phải có trách nhiệm đảm bảo gìn an ninh cuộc sống cho công dân đang sinh sống tại lãnh thổ nước đó. Chính phủ nước VNDCCH phải có trách nhiệm đảm bảo cuộc sống và gìn an ninh cuộc sống cho công dân sinh sống trên lãnh thổ phía Bắc Việt Nam. Chính phủ nước Việt Nam Cộng hòa (VNCH) phải có trách nhiệm đảm bảo gìn an ninh cuộc sống cho công dân sinh sống trên lãnh thổ phía Nam Việt Nam. Vì một lý do nào đó hai chính phủ nước VNDCCH và chính phủ nước VNCH hợp nhất lại với nhau thành một chính phủ mới thì chính phủ mới đó phải có trách nhiệm đảm bảo gìn an ninh cuộc sống cho công dân thuộc cả hai vùng lãnh thổ của cả hai nước VNDCCH và VNCH. Chính phủ nước VNDCCH và nước VNCH hợp nhất thành nước CHXHCNVN thì chính phủ nước CHXHCNVN phải có trách nhiệm đảm bảo gìn an ninh cuộc sống cho công dân sinh sống trên toàn bộ lãnh thổ của cả hai miền Nam và Bắc Việt Nam.

Qua đó, bất kể ai cũng nhận thấy rằng chính quy định nước VNDCCH chỉ là một bộ phận, một chính quy định của phần phía Bắc thuộc nước CHXHCNVN từ năm 1976, (nước CHXHCNVN bao gồm và hợp nhất cả hai nước VNDCCH, lãnh thổ phía Bắc và nước VNCH, lãnh thổ phía Nam). Vì chính phủ nước VNDCCH chỉ là một chính quy định của phần phía Bắc nên mới tuyên bố của chính phủ nước VNDCCH chỉ có tính chất của phần phía Bắc không có tính chất đại diện cho toàn thể nước CHXHCNVN và nên tuyên bố của chính phủ nước CHXHCNVN, nên không áp dụng được lý thuyết Estoppel. Hơn nữa nước VNCH, lãnh thổ phía Nam ngày nay thuộc quy định của chính phủ nước CHXHCNVN nên chính phủ nước CHXHCNVN phải có quy định và có trách nhiệm với công dân công dân sinh sống tại đây giải quyết những vấn đề của nước VNCH trước kia. Do đó lý thuyết Estoppel cũng không áp dụng được trong trường hợp chính phủ nước CHXHCNVN đại diện cho chính quy định của phần phía Nam ngày nay tức chính phủ nước VNCH trước đây khi đại diện đòi chủ quyền quần đảo HS-TS đã bị TQ chiếm đoạt từ năm 1974 và năm 1988.

Quần đảo HS-TS thuộc chủ quyền của nước VNCH, chính quy định của phần phía Nam thuộc nước CHXHCNVN ngày nay, có nhân chứng là chính phủ Pháp và chính phủ Hoa Kỳ làm chứng tính đến thời điểm năm 1973. Thế thì phía chính quy định TQ có nhân chứng nào chứng minh quần đảo HS-TS thuộc chủ quyền TQ? Đó là chắc chắn tại vì phía VN có rất nhiều tài liệu lịch

s ã ch ãng minh HS-TS thu ã c ch ã quy ã n c ã a VN còn TQ thì không có tài li ã u l ã ch s ã nào khác ngoài cái công hàm năm 1958 c ã a TT PVĐ và lý thuy ã t Estoppel không áp đ ã ng đ ã c. V ã án s ã nhanh chóng k ã t thúc và TQ s ã thua ki ã n, ch ã u án phí.

Có l ã đã ch ã t hi ã u lý s ã c ãn không b ã p đ ã c nhân dân Việt nam, nên TQ đã nhanh chóng đ ã i chi ã n thu ã t ép VN và Philippines ch ã đàm phán song ph ã ã ng, tuy ã t đ ã i không đ ã a ra toà án qu ã c t ã. Chính ph ã Việt Nam ph ã i h ã t s ã c t ã nh táo, “Đĩ b ã t bi ã n, ã ng v ã n bi ã n”.

Cũng nên nh ã c l ã i l ã i c ã nh báo t ã i các nhà lãnh đ ã o n ã ã c CHXHCNVN r ã ng: Đây là th ã i c ã thu ã n l ã i duy nh ã t đ ã Việt nam đòi l i ch ã quy ã n bi ã n đ o đã b ã TQ chi ã m đ o ã t năm 1974 và năm 1988. N ã u đ ã l ã th ã i c ã, không đòi l i đ ã c ph ã n đã m ã t, t ã c là các v ã không làm tròn trách nhi ã m đ ã c nhân dân c ã n ã ã tin t ã ã ng giao phó.